HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ BÔ-LI-VA-RI-A-NA VÊ-NÊ-DU-Ê-LA
VỀ MIỄN THỊ THỰC
CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO VÀ HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Bô-li-va-ri-a-na Vê-nê-du-ê-la, sau đây gọi là "Các Bên";

Với mong muốn phát triển hợp tác trong tất cả các lĩnh vực cũng như củng cố quan hệ sẵn có giữa hai nước;

Nhằm đơn giản hoá và tạo thuận lợi cho việc đi lại của công dân Bên này tới lãnh thổ Bên kia;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Công dân của mỗi Bên mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của Việt Nam hoặc mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của Vê-nê-zu-ê-la được miễn thị thực nhập cảnh, quá cảnh, xuất cảnh và tạm trú trên lãnh thổ Bên kia không quá chín mươi (90) ngày. Sau khi kết thúc thời hạn tạm trú chín mươi (90) ngày, họ cần xin thị thực phù hợp để được tiếp tục tạm trú trên lãnh thổ Bên kia.

Điều 2

Công dân của một Bên mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của Việt Nam hoặc hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của Vê-nê-zu-ê-la được cử làm việc tại cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc tổ chức quốc tế có trụ sở trên lãnh thổ Bên kia được miễn thị thực nhập cảnh, quá cảnh, xuất cảnh và được lưu trú trên lãnh thổ Bên kia trong suốt nhiệm kỳ công tác.

Thuận lợi quy định tại Điều này dành cho những người nói trên cũng được áp dụng trong suốt nhiệm kỳ công tác của họ đối với các thành viên gia đình, bao gồm vợ, chồng, con và cha mẹ họ, nếu những người này mang một trong các hộ chiếu quy định tại Hiệp định này.

Điều 3

Hiệp định này được thực hiện phù hợp với các điều ước quốc tế, luật và quy định hiện hành của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà

Bô-li-va-ri-a-na Vê-nê-du-ê-la, nhất là các quy định liên quan đến nhập cảnh, cư trú và xuất cảnh của người nước ngoài và việc tiến hành các hoạt động có tính chất kinh tế.

Điều 4

Các Bên sẽ trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hiện hành trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực, cũng như trao các mẫu hộ chiếu mới trước khi đưa ra sử dụng.

Điều 5

Mỗi Bên có thể tạm đình chỉ việc áp dụng Hiệp định này vì lý do trật tự công cộng, an ninh quốc gia hoặc sức khoẻ cộng đồng. Việc tạm đình chỉ và chấm dứt tạm đình chỉ Hiệp định phải được thông báo ngay cho Bên kia qua đường ngoại giao.

Điều 6

Mỗi Bên bảo lưu quyền không cho nhập cảnh hoặc cư trú trên lãnh thổ nước mình những người bị coi là không được hoan nghênh.

Điều 7

Công dân của mỗi Bên khi nhập cảnh lãnh thổ Bên kia theo Hiệp định này phải thực hiện nghĩa vụ tôn trọng pháp luật, quy định và tập quán hiện hành của nước sở tại.

Điều 8

Mọi tranh chấp nảy sinh giữa các Bên trong việc giải thích hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua trao đổi trực tiếp giữa các Bên qua đường ngoại giao.

Điều 9

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thoả thuận của hai Bên. Việc sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực phù hợp với cách thức quy định tại khoản 1 Điều 10 của Hiệp định.

Điều 10

1. Hiệp định này có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) sau ngày các Bên, qua đường ngoại giao, trao đổi văn kiện cuối cùng thông báo cho nhau về việc hoàn tất các thủ tục theo quy định nội luật của mỗi Bên để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn.

3. Mỗi Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này bất kỳ lúc nào bằng thông báo qua đường ngoại giao dưới hình thức văn bản trước sáu (6) tháng cho Bên kia về ý định chấm dứt hiệu lực Hiệp định.

Làm tại Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2006, thành hai bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trường hợp có cách giải thích khác nhau về Hiệp định này, văn bản tiếng Anh được dùng để đối chiếu.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

NGUYỄN PHÚ BÌNH
Thứ trưởng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA BÔ-LI-VA-RI-A-NA
VÊ-NÊ-DU-Ê-LA

ALCIDES RONDÓN
Thứ trưởng phụ trách Châu Á,
Trung Đông và Châu Đại Dương

AGREEMENT

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE BOLIVARIAN REPUBLIC OF VENEZUELA

ON VISA EXEMPTION

FOR HOLDERS OF DIPLOMATIC, OFFICIAL OR SERVICE PASSPORTS

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Bolivarian Republic of Venezuela, hereinafter referred to as "the Parties";

Inspired by the desire to develop the bilateral co-operations in all fields as well as to consolidate the existing relationships between the two countries;

In order to simplify and facilitate the travelling of nationals of the Parties from the territory of one Party to that of the other Party;

Have agreed as follows:

Article 1

Nationals of either of the Parties, bearers of Vietnamese diplomatic, official passports or Venezuelan diplomatic, service passports, may enter, transit, remain or leave the territory of the other Party, without the necessity of acquiring a visa, for a period not more than ninety (90) days. After the expiry of the period of ninety (90) days of stay, an appropriate visa shall be required in order to remain in the territory of the other Party.

Article 2

Nationals of either of the Parties, bearers of Vietnamese diplomatic, official passports or Venezuelan diplomatic, service passports, designated to lend his service in the Diplomatic Mission, Consular Post or International Organization with headquarters located in the territory of the other Party, may enter, transit, remain or leave the territory of the other Party during the period of their assignments, without acquiring a visa.

The facility granted in this Article to the above-mentioned persons is extended to the members of their families, including their spouses, children and parents as long as they are holders of one of the categories of passports covered by this Agreement, for the period of their assignments.

Article 3

This Agreement should be applied in conformity with the International Treaties, the laws and regulations in effect in the Socialist Republic of Vietnam and the Bolivarian Republic of Venezuela particularly in relation to the entry, stay and exit of foreigners and the performance or realization of any kind of activity that is economic in nature.

Article 4

The Parties should transmit via diplomatic channels samples of their diplomatic, official and service passports currently in use, within thirty (30) days from the date of entry into force of the present Agreement, as well as samples of new passports prior to the circulation.

Article 5

Each Party may temporarily suspend the application of this Agreement for reasons of public order, national security or public health. The temporary suspension and the termination of such a temporary suspension shall be immediately informed to the other Party through diplomatic channels.

Article 6

Each Party reserves the right to impede the entry or residency in their territory of a person who has been declared undesirable.

Article 7

Nationals of either Party, who enter into the territory of the other Party in accordance with this Agreement, shall fulfill the obligation of respecting the applicable laws, regulations and customs of the host country.

Article 8

Whatever controversy that may arise between the Parties from the interpretation or execution of the present Agreement should be resolved through direct consultations between the Parties through diplomatic channels.

Article 9

The present Agreement may be modified or amended by mutual consent of both Parties. The modification or amendment will take effect in the same manner as established in paragraph 1 of Article 10 of the present Agreement.

Article 10

1. The present Agreement will take effect on the thirtieth (30th) day after the date of exchange of latest notes by which the Parties notify each other through diplomatic channels that the procedures defined by their respective national legislation for the entry into force of the Agreement have been completed.

2. This Agreement is concluded for an indefinite period.

3. Either Party may terminate this Agreement at anytime by giving in writing, through diplomatic channels, a notice of six months to the other Party of its intention to terminate this Agreement.

Done at Hanoi on May 24th, 2006, in duplicate in Vietnamese, Spanish, and English languages; all texts being equally authentic. In case of any divergence in the interpretation of this Agreement, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Nguyen Phu Binh
Deputy Minister of Foreign Affairs

FOR THE GOVERNMENT OF THE BOLIVARIAN REPUBLIC OF VENEZUELA

Alcides Rondón
Vice Minister for Asia, Middle East and Oceania

CONVENIO
ENTRE
EL GOBIERNO DE LA REPÚBLICA SOCIALISTA DE VIETNAM
Y
EL GOBIERNO DE LA REPÚBLICA BOLIVARIANA DE VENEZUELA
SOBRE SUPRESIÓN DE VISAS
PARA LOS TITULARES DE PASAPORTES DIPLOMÁTICOS,
OFICIALES O DE SERVICIO

El Gobierno de la República Socialista de Vietnam y el Gobierno de la República Bolivariana de Venezuela, en lo sucesivo denominados "las Partes";

Inspirados en el deseo de fomentar la cooperación bilateral en todos los campos, así como en consolidar las relaciones existentes entre los dos países;

Con el objeto de simplificar y facilitar los viajes de los ciudadanos de las Partes desde el territorio de una Parte al de la otra Parte;

Han convenido lo siguiente:

ARTICULO I

Los ciudadanos de cualquiera de las Partes, portadores de pasaportes diplomáticos y oficiales vietnameses o de pasaportes diplomáticos y de servicio venezolanos podrán entrar, desplazarse, permanecer o salir del territorio de la otra parte sin necesidad de adquirir una visa durante un período que no exceda noventa (90) días. Después de expirar el período de noventa (90) días de estadía, necesitarán una visa apropiada para permanecer en el territorio de la otra Parte.

ARTICULO II

Los ciudadanos de cualquiera de las Partes, portadores de pasaportes diplomáticos y oficiales vietnamitas o de pasaportes diplomáticos y de servicio venezolanos designados para prestar sus servicios en las misiones diplomáticas, oficinas consulares u organizaciones internacionales con sede en el territorio de la otra Parte, podrán entrar, desplazarse, permanecer o salir del territorio de la otra Parte durante el período en las funciones de su misión, sin tener que adquirir visa.

El beneficio otorgado en este artículo a las personas anteriormente mencionadas se extiende a los integrantes de sus familias, incluyendo su cónyuge, hijos y padres, siempre y cuando sean titulares de una de las categorías de pasaportes amparadas por este Convenio, durante el período de su misión.

ARTICULO III

Este Convenio deberá aplicarse de conformidad con los tratados internaciones, las leyes y reglamentos vigentes en la República Socialista de Vietnam y en la República Bolivariana de Venezuela sobre la entrada, estadía y salida de extranjeros y el cumplimiento y realización de cualquier actividad de índole económica.

ARTICULO IV

Las Partes transmitirán por canales diplomáticos especímenes de sus pasaportes diplomáticos, oficiales y de servicio actualmente en uso, dentro del período de treinta (30) días contados a partir de la fecha de entrada en vigor del presente Convenio, así como especimenes de pasaportes nuevos antes de su circulación.

ARTICULO V

Cada una de las Partes podrá suspender temporalmente la aplicación de este Convenio por motivos de orden público, seguridad nacional o salud pública. La suspensión temporal y la terminación de dicha suspensión temporal se notificarán inmediatamente a la otra parte a través de los canales diplomáticos.

ARTICULO VI

Cada Parte se reserva el derecho de impedir la entrada o residencia en su territorio de alguien que ha sido declarado persona non grata.

ARTICULO VII

Los ciudadanos de cualquiera de las Partes que entren al territorio de la otra Parte de acuerdo con este Convenio, deberán observar la obligación de respetar las leyes, reglamentos y costumbres aplicables del país anfitrión.

ARTICULO VIII

Cualquier controversia que pudiere surgir entre las Partes por motivo de la interpretación o implantación del presente Convenio, se resolverá mediante consultas directas entre las Partes a través de los canales diplomáticos.

ARTICULO IX

El presente Convenio podrá cambiarse o modificarse mediante consentimiento mutuo de las Partes. Los cambios o modificaciones entrarán en vigor según se establece en el parágrafo 1 del Artículo 10 del mismo.

ARTICULO X

1. El presente Convenio entrará en vigor al transcurrir treinta (30) días contados a partir de la fecha de intercambio de las últimas notas, mediante las cuales las Partes se notifican respectivamente a través de canales diplomáticos que los procedimientos estipulados por su legislación nacional para la entrada en vigor del Convenio, han concluido.

2. Este Convenio se celebra por un período de tiempo indefinido.

3. Cualquiera de las Partes podrá dar por terminado el presente Convenio en cualquier momento mediante notificación escrita de su intención enviada la otra Parte a través de los canales diplomáticos con seis meses de antelación.

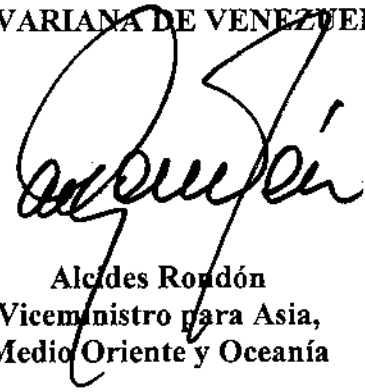
Otorgado en Hanoi, Capital de la República Socialista de Vietnam, el día de hoy, 24 de mayo de 2006 en duplicado y en los idiomas vietnamita, castellano e inglés, siendo todos los textos igualmente auténticos. En caso de divergencia en su interpretación, el texto en idioma inglés prevalecerá.

POR EL GOBIERNO
DE LA REPÚBLICA
SOCIALISTA DE VIETNAM



Nguyen Phu Binh
Viceministro de Asuntos Exteriores

POR EL GOBIERNO
DE LA REPÚBLICA
BOLIVARIANA DE VENEZUELA



Alcides Rondón
Viceministro para Asia,
Medio Oriente y Oceanía